

Bản án số: 02/2021/HS-ST
Ngày 28-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG – TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Nhân; Ông Lô Văn Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngân Mai Quỳnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Hoan - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Vi Văn Kh, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 06 tháng 11 năm 1992, tại xã Cam Lâm, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Bản C, xã CL, huyện CC, tỉnh NA; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Vi Văn N, sinh năm 1964, con bà Vi Thị K, sinh năm 1965; Vợ, con; Chưa có; Tiền án: Ngày 21/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”. Đến ngày 07/9/2018 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Vi Văn Kh có ông Phạm Thế Kỷ.

Chức vụ: Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An

Người bị hại:

Anh Vi Văn T, sinh năm 2002 – Vắng mặt

Địa chỉ: Bản TT, xã ĐP, huyện CC, tỉnh NA.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Vi Thị K, sinh năm 1965 – Có mặt.

Địa chỉ: Bản C, xã CL, huyện CC, tỉnh NA.

2. Anh Võ Văn H, sinh năm 1993 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn KC, xã CK, huyện CC, tỉnh NA

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 20 phút ngày 10 tháng 9 năm 2020, Vi Văn Kh đi đến nhà anh Vi Văn Thân người cùng bản để chơi, khi đến nhà anh Thân thì Kh thấy anh Vi Văn T sinh năm 2002 trú tại Bản TT, xã ĐP, huyện CC, tỉnh NA đang cùng với một số người ngồi uống rượu tại nhà anh Thân. Vi Văn Kh cùng với mọi người ngồi ăn uống được một lúc. Trong lúc ngồi uống rượu thì Kh nói với anh T: “ Cho anh mượn cái xe mô tô đi mua thẻ cào điện thoại ngoài này cái”, nghe Kh nói vậy anh T đồng ý và đưa chìa khóa xe cho Kh và nói: “ Đưa đi phải mang về ngay, để tý nữa em còn về nhà”. Sau khi mượn được xe của anh T, Vi Văn Kh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn đen đỏ, xe có đăng ký biển kiểm soát 37C1- 182.79 đi mua thẻ điện thoại, sau đó Kh vì không có tiền tiêu, nên đã nảy sinh ý định đưa chiếc xe của anh T đi cầm cố để lấy tiền. Khoảng 15 giờ cùng ngày Vi Văn Kh điều khiển xe đến quán nhà anh Võ Văn H, sinh năm 1993, trú tại Thôn KC, xã CK, huyện CC, tỉnh NA để cầm cố chiếc xe. Gặp anh H, Kh nói: “ Em muốn cầm chiếc xe này”, anh H hỏi Kh: “ Có giấy tờ gì không?” Kh trả lời: “ Xe của người nhà”. Ngay lúc đó Kh lấy chìa khóa mở cốp xe ra kiểm tra trong cốp xe thì thấy có đăng ký xe mang tên Vi Văn Thắng, sinh năm 1981 địa chỉ Bản Tổng Tiến, xã Đôn Phục, huyện Con Cuông. Sau khi kiểm tra xong anh H đồng ý nhận cầm cố chiếc xe cho Kh với giá 5.000.000 đồng. Sau khi có tiền Vi Văn Kh bắt xe đi vào các tỉnh phía Nam và tiêu xài hết số tiền trên.

Ngày 14/9/2020 anh Vi Văn T có đơn trình báo đến Công an xã Cam Lâm, huyện Con Cuông về việc Kh chiếm đoạt tài sản xe máy của anh.

Ngày 15/9/2020 Công an xã Cam Lâm, huyện Con Cuông tiến hành tạm giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen đỏ, do Vi Văn Kh cầm cố cho anh Võ Văn H, tại quán nhà anh H.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, Công an xã Cam Lâm bàn giao tang vật và các tài liệu khác cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020 cơ quan CSĐT Công an huyện Con Cuông ra quyết định định giá tài sản bị chiếm đoạt. Tại bản kết luận định giá tài ngày 22/9/2020 của Hội đồng định giá UBND huyện Con Cuông kết luận chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen đỏ, Biển kiểm soát: 37C1 - 182.79 có trị giá tại thời điểm chiếm đoạt là: 17.000.000 đồng.

Cáo trạng số 01/CT-VKS-CC ngày 30/12/2020 của VKSND huyện Con Cuông đã truy tố bị cáo Vi Văn Kh về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 BLHS.

Tại phiên Tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Xử phạt bị cáo Vi Văn Kh từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/11/2020; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Miễn toàn bộ án phí HSST và DSST cho bị cáo.

Bị cáo Vi Văn Kh thành khẩn khai báo và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt không lớn nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và miễn hình phạt bổ sung, miễn tiền án phí hình sự, dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị cáo; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vi Văn Kh đã khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 10/9/2020, tại Bản C, xã CL, huyện CC, tỉnh NA. Vi Văn Kh đã có hành vi mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen đỏ, Biển kiểm soát: 37C1 – 182.79 của anh Vi Văn T. Cùng ngày Kh đã có hành vi đem chiếc xe của anh T đi cầm lấy tiền tiêu xài cá nhân. Chiếc xe có trị giá tại thời điểm chiếm đoạt là 17.000.000 đồng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận định giá, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để kết luận Vi Văn Kh đã phạm vào tội: “lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 175 của BLHS.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn, bị cáo đã từng bị xét xử về tội cố ý gây thương tích chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Xét vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trị giá tài sản không lớn, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Vì vậy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như lời người bào chữa là có căn cứ.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại anh Vi Văn T vắng mặt, tuy nhiên trong quá trình điều tra anh không yêu cầu gì nên miễn xét. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Võ Văn H yêu cầu bị cáo Vi Văn Kh trả lại cho anh số tiền anh cầm cố xe là 5.000.000 đồng. Xét yêu cầu của anh H là hợp lý nên cần chấp nhận.

Đối với anh Võ Văn H, người đã cầm cố chiếc xe do bị cáo. Tuy nhiên quá trình điều tra đã chứng minh được khi cho bị cáo cầm cố anh H không biết là tài sản do Kh phạm tội mà có. Vì vậy, cơ quan điều tra không xử lý anh H là đúng pháp luật.

[5] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen đỏ. Biển kiểm soát: 37C1 – 182.79. Ngày 25 tháng 11 năm 2020 Cơ quan CSĐT Công an Huyện Con Cuông, ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô có đặc điểm như trên cho chủ sở hữu là anh Vi Văn T là đúng pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc Thái sinh sống ở vùng kinh tế khó khăn nên miễn toàn bộ án phí hình sự và án phí dân sự cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS;

Tuyên bố bị cáo Vi Văn Kh phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Vi Văn Kh 01 năm 04 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13 tháng 11 năm 2020.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 585; 586 và 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Vi Văn Kh phải trả lại cho anh Võ Văn H số tiền 5.000.000đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Vi Văn Kh.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Con Cuông;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Con Cuông;
- CQTHAHS huyện Con Cuông;
- CCTHADS huyện Con Cuông;
- Bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Bảo